

Số: **130** /HTKT-QLHT

Hà Nội, ngày **06** tháng 5 năm 2022

V/v thông báo kết quả thẩm Báo cáo
nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng
Trạm xử lý nước số 1, mô đun 2 công
suất 6.500 m³/13.000 m³/ngày.đêm,
thuộc dự án đầu tư xây dựng, kinh
doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp
Sông Khoai

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đô thị AMATA Hạ Long

Cục Hạ tầng kỹ thuật - Bộ Xây dựng đã nhận Tờ trình số 184/VB-ACHL ngày 18/10/2021 của Công ty Cổ phần Đô thị AMATA Hạ Long trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Trạm xử lý nước số 1, mô đun 2 công suất 6.500 m³/13.000 m³/ngày.đêm, thuộc dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai, quy mô 714 ha.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Hồ sơ kèm theo Tờ trình số 184/VB-ACHL ngày 18/10/2021 của Công ty Cổ phần Đô thị AMATA Hạ Long trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Trạm xử lý nước số 1, mô đun 2 công suất 6.500 m³/13.000 m³/ngày.đêm, thuộc dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai, quy mô 714 ha;

Căn cứ văn bản số 34/ACHL/2022 ngày 07/3/2022 của Công ty Cổ phần Đô thị AMATA Hạ Long về bổ sung, hoàn thiện hồ sơ thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Trạm xử lý nước số 1, mô đun 2 công suất 6.500 m³/13.000 m³/ngày.đêm, thuộc dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai, tỉnh Quảng Ninh;

✓



Căn cứ Báo cáo thẩm tra số 255A/2021/BCTTr ngày 15/3/2022 của Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng tổng hợp - NAGECCO về Thẩm tra hồ sơ thiết kế cơ sở Trạm xử lý nước số 1, mô đun 2 công suất 6.500 m³/13.000 m³/ngày.đêm, thuộc dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai.

Sau khi nhận hồ sơ và thẩm định, Cục Hạ tầng kỹ thuật - Bộ Xây dựng thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Trạm xử lý nước số 1, mô đun 2 công suất 6.500 m³/13.000 m³/ngày.đêm, thuộc dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai, tỉnh Quảng Ninh với nội dung như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án: Trạm xử lý nước số 1, mô đun 2 công suất 6.500 m³/13.000 m³/ngày.đêm, thuộc dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai, tỉnh Quảng Ninh.

2. Nhóm dự án, loại, cấp công trình chính thuộc dự án:

- Nhóm dự án: Dự án nhóm A.
- Loại và cấp công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp III thuộc dự án có công trình cấp I.

3. Người quyết định đầu tư: Người đại diện theo pháp luật Ông Nguyễn Văn Nhân.

4. Tên chủ đầu tư (nếu có) và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại,...):

- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Đô thị AMATA Hạ Long.
- Địa chỉ: Khu công nghiệp Sông Khoai, xã Sông Khoai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

5. Địa điểm xây dựng: Tại Lô đất HT-02 diện tích 2ha, Khu công nghiệp Sông Khoai, xã Sông Khoai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

6. Giá trị tổng mức đầu tư: 29.914.987.979 VNĐ (Hai mươi chín tỷ chín trăm mười bốn triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn chín trăm bảy mươi chín đồng).

7. Nguồn vốn đầu tư: Dự án sử dụng vốn khác (Vốn tự có của chủ sở hữu).

8. Thời gian thực hiện: 215 ngày.

9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng: Quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành của Việt Nam.

10. Nhà thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Công Nghệ Môi Trường Dương Nhật. Địa chỉ: 119 Nguyễn Hồng Đào, phường 14, quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh.

11. Nhà thầu khảo sát xây dựng: Công ty Cổ phần Công nghệ Xây dựng ACUD Việt Nam. Địa chỉ: Lô 28-30, TT6A, khu đô thị Văn Quán, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

12. Nhà thầu thẩm tra: Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng tổng hợp - NAGECCO.

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH DỰ ÁN

- Văn bản pháp lý:

+ Quyết định số 974/QĐ-UBND ngày 01/4/2016 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng tỷ lệ 1/10.000 Khu phức hợp đô thị, công nghiệp, công nghệ cao tại thành phố Uông Bí và thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2035;

+ Quyết định số 2077/QĐ-UBND ngày 05/7/2016 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu chức năng tỷ lệ 1/2.000 Khu công nghiệp Sông Khoai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;

+ Quyết định số 2234/QĐ-TT ngày 13/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ “V/v thay đổi quy hoạch KCN Sông Khoai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh”;

+ Quyết định số 903/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu chức năng tỷ lệ 1/2.000 “Khu công nghiệp Sông Khoai”, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;

+ Quyết định số 4315/QĐ-UBND ngày 01/11/2017 về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu chức năng tỷ lệ 1/2.000 “Khu công nghiệp Sông Khoai”, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;

+ Quyết định số 3487/QĐ-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư, xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai, quy mô 714 ha” tại Thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;

+ Văn bản số 675/VB-CT ngày 5/11/2018 của Công ty TNHH một thành viên Thủy Lợi Yên Lập Quảng Ninh về việc chấp thuận đầu nối nguồn cấp nước

✓

cho dự án Xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp Sông Khoai giai đoạn;

+ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 4380112185 do Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh cấp lần đầu vào ngày 29/3/2018, thay đổi lần 1 ngày 20/7/2018, thay đổi lần 2 ngày 28/11/2018, thay đổi lần 3 ngày 17/4/2020;

+ Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 1862/TD-PCCC-P4 của cục Cảnh sát PCCC và CNCH - Bộ Công an cấp ngày 30/08/2019;

+ Văn bản số 187/HTKT-QLHT ngày 08/5/2019 của Cục Hạ tầng kỹ thuật về thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở các hạng mục hạ tầng kỹ thuật Dự án xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh – Giai đoạn 1 (123ha);

+ Văn bản số 41/VB-ACHL ngày 12/5/2020 của Công ty Cổ phần Đô thị Amata Hạ Long về bổ sung hoàn thiện hồ sơ thiết kế cơ sở Trạm xử lý nước số 1, mô đun 1 công suất 6.500m³/13.000m³/ngày.đêm, thuộc dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai, tỉnh Quảng Ninh.

+ Văn bản số 4187/UBND-XD6 ngày 18/6/2019 của UBND tỉnh Quảng Ninh về thiết kế, bố trí một số hạng mục hạ tầng Dự án xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai, thị xã Quảng Yên – Giai đoạn 1 (123ha).

+ Văn bản số 4213/SXD-QH ngày 20/11/2019 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ninh về xác nhận các bản đồ quy hoạch hạ tầng kỹ thuật kèm theo đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu công nghiệp Sông Khoai, thị xã Quảng Yên;

+ Văn bản số 211/HTKT ngày 24/4/2020 của Cục Hạ tầng kỹ thuật về thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở hạng mục công trình Trạm xử lý nước số 1, mô đun 1 công suất 6.500m³/13.000m³/ngày.đêm, thuộc dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai, tỉnh Quảng Ninh;

+ Quyết định số 69/VB-ACHL/2020 ngày 16/7/2020 của Công ty cổ phần đô thị AMATA Hạ Long về việc phê duyệt thiết kế cơ sở hạng mục công trình Trạm xử lý nước số 1, mô đun 1 công suất 6.500m³/13.000m³/ngày.đêm, thuộc dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai, tỉnh Quảng Ninh;

+ Văn bản số 1198/TLYL-QLN ngày 23/7/2020 của Công ty TNHH MTV Thủy Lợi Yên Lập Quảng Ninh về việc thống nhất vị trí đặt trạm bơm cấp

1 và tuyến ống nước thô trong phạm vi hành lang bảo vệ công trình thủy lợi do Công ty quản lý;

- Quyết định số 222/QĐ-BQLKKT ngày 22/9/2020 của Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh về việc phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng xây dựng tỷ lệ 1/500 Trạm xử lý cấp nước sạch số 1, mô đun 1 – công suất 6.500/13.000 m³/ngày.đêm thuộc Lô HT-02, Khu công nghiệp Sông Khoai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- Văn bản số 445/HTKT-QLHT ngày 30/9/2020 của Cục Hạ tầng kỹ thuật về thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công Hạng mục công trình Trạm xử lý nước số 1, mô đun 1 công suất 6.500/13.000 m³/ngày.đêm, thuộc dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai, tỉnh Quảng Ninh.

- Quyết định số 53/QĐ-BQLKKT ngày 01/03/2022 của Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh về việc Phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng xây dựng tỷ lệ 1/500 Trạm xử lý cấp nước số 1, mô đun 2 – công suất 6.500/13.000 m³/ngày.đêm.

- Các Văn bản pháp lý kèm theo.

2. Hồ sơ, tài liệu khảo sát, thiết kế, thẩm tra:

- Hồ sơ khảo sát xây dựng.

- Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi.

- Hồ sơ Quy hoạch tổng mặt bằng xây dựng tỷ lệ 1/500 Trạm xử lý cấp nước số 1, mô đun 2 – công suất 6.500/13.000 m³/ngày.đêm được phê duyệt theo Quyết định số 53/QĐ-BQLKKT ngày 01/03/2022 của Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh.

- Báo cáo thẩm tra.

3. Năng lực hoạt động xây dựng của các tổ chức và năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia thiết kế xây dựng công trình:

- Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Đầu Tư Xây Dựng và Công Nghệ Môi Trường Dương Nhật, có Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số: BXD-00003071 cấp ngày 10/8/2017, thiết kế hạ tầng kỹ thuật hạng I. Chứng chỉ hành nghề, lý lịch cá nhân:

+ Chủ nhiệm đồ án thiết kế: Phạm Lê Minh Trị có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00039620 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng –

Bộ Xây dựng cấp ngày 14/9/2018, Lĩnh vực hành nghề: Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (Cấp, thoát nước) – Hạng I.

+ Chủ trì thiết kế xây dựng: Nguyễn Việt Thu có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HCM – 00000782 do Sở xây dựng Tp.HCM cấp ngày 20/6/2017, lĩnh vực hành nghề: thiết kế kết cấu công trình công nghiệp – Hạng II, Thiết kế kết cấu công trình dân dụng – Hạng II.

- Nhà Thầu lập khảo sát xây dựng: Công ty Cổ phần Công nghệ Xây dựng ACUD Việt Nam, có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HAN-00002167 do Sở Xây Dựng TP Hà Nội cấp ngày 26/07/2019, khảo sát địa chất, địa hình – Hạng II. Chủ trì khảo sát: Phạm Quang Trung có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số PHT-00013077, do sở Xây Dựng tỉnh Phú Thọ cấp ngày 13/11/2017, lĩnh vực hành nghề Khảo sát địa chất công trình, địa chất thủy văn – Hạng II.

- Nhà thầu thẩm tra thiết kế cơ sở: Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng tổng hợp - NAGECCO có Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00001512 ngày 24/5/2017 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng cấp.

III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Tổng quan về Trạm xử lý nước số 1

Theo quy hoạch, Trạm xử lý nước số 1 với công suất 13.000 m³/ngày.đêm - Khu Công Nghiệp Sông Khoai bao gồm 02 mô đun, mỗi mô đun có công suất đơn nguyên là 6.500 m³/ngày.đêm.

Trạm xử lý nước số 1 công suất 13.000m³/ng.đêm - KCN sông khoai được quy hoạch xây dựng trên diện tích 19.957,7m² theo Quyết định số 53/QĐ-BQLKKT ngày 01/03/2022 của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh về việc Phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng xây dựng tỷ lệ 1/500 Trạm xử lý cấp nước số 1, mô đun 2 – công suất 6.500/13.000 m³/ngày.đêm và Quyết định số 222/QĐ-BQLKKT của Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh ngày 22/9/2020 về việc phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng xây dựng tỷ lệ 1/500 Trạm xử lý cấp nước sạch số 1, mô đun 1 – công suất 6.500/13.000 m³/ngày.đêm thuộc Lô HT-02, Khu công nghiệp Sông Khoai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh (Diện tích 2ha theo Quyết định số 903/QĐ-UBND ngày 30/03/2017 của UBND Tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu chức năng tỷ lệ 1/2.000 Khu công nghiệp Sông Khoai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh) Trong đó:

Bảng diện tích xây dựng các hạng mục Trạm xử lý nước số 1		
STT	Hạng mục	Diện tích (m ²)
A. Đất xây dựng công trình		3.858,77
A.1 Hạng mục xây dựng cho Mô đun 1 (Hiện hữu)		2.408,07
1	Nhà bảo vệ N01	12,25
2	Nhà xe - N02	32,00
3	Nhà điều hành - N03	122,98
4	Trạm bơm cấp II, nhà chứa hóa chất - N04, N05	201,24
5	Nhà kho chứa dụng cụ, nhà chlorine hơi - N06, N07	55,76
6	Cụm bể xử lý chính T01-A/B-> T06-A	1.310,64
7	Hồ chứa nước rửa lọc	506,94
8	Sân phơi bùn - T08-A	140,06
9	Trạm biến áp - TBA	9,00
10	Hồ ga	17,20
10.1	Hồ ga đầu nối cấp nước ra mạng lưới	10,32
10.2	Hồ ga chờ đầu nối nước thô giai đoạn 2	5,04
10.3	Hồ ga nước thải	1,84
A.2 Hạng mục xây dựng cho Mô đun 2 (Xây mới)		1.450,7
1	Cụm bể xử lý chính T01-C/D-> T06-B	1.310,64
2	Sân phơi bùn - T08-B	140,06
B. Đất giao thông nội bộ (Hiện hữu)		958,2
C. Đất cây xanh		15.140,7
Tổng		19.957,7

Trong đó, Trạm xử lý nước số 1 với công suất 13.000 m³/ngày đã được thẩm định và thi công theo Văn bản số 445/HTKT-QLHT ngày 30/9/2020 của Cục Hạ tầng kỹ thuật về thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công Hạng mục công trình Trạm xử lý nước số 1, mô đun 1 công suất 6.500/13.000 m³/ngày.đêm, thuộc dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai, tỉnh Quảng Ninh bao gồm hạng mục sau:

+ Nhà bảo vệ - N01; Nhà xe - N02; Nhà điều hành - N03; Trạm bơm cấp II, nhà chứa hóa chất - N04, N05; Nhà kho chứa dụng cụ, nhà chlorine hơi - N06, N07; Cụm bể xử lý chính T01-A/B-> T06-A; Hồ chứa nước rửa lọc; Sân phơi bùn - T08-A; Trạm biến áp - TBA; Các Hồ ga; Đường giao thông.

Để đáp ứng nhu cầu cấp nước cho Khu công nghiệp, Công ty Cổ phần đô thị Amata Hạ Long xây dựng Mô đun 2, tăng công suất cho trạm xử lý nước từ 6.500 m³/ngày.đêm lên 13.000 m³/ngày.đêm trong thời gian sắp tới. Việc mở rộng này sẽ xây mới thêm 01 số hạng thuộc mô đun 2 mục sau: Cụm bể xử lý chính T01-C/D-> T06-B và Sân phơi bùn - T08-B.

2. Hạng mục trình thẩm định Trạm xử lý nước mô đun 2

Trạm xử lý nước mô đun 2 được xây dựng với các hạng mục chính, bao gồm:

+ Cụm bể xử lý chính T01-C/D-> T06-B có diện tích phủ bì là 1.310,64 (m²) với kích thước: Dài x Rộng = 50,8m x 25,8m, cao độ cụm bể hợp khối: Cao độ bản đáy cụm bể -3,90m so với cos +0,00m, Cao độ đỉnh bể +6,75m so với cos +0,00m. Cụm bể bố trí các lối đi vận hành trên sàn để phục vụ công tác vận hành trạm với diện khoảng 200m².

+ Sân phơi bùn - T08-B có diện tích phủ bì là 140,06 (m²) với kích thước: Dài x Rộng = 19,4m x 9,4m.

2.1. Cụm bể xử lý chính T01-C/D > T06-B.

a. Kiến trúc:

- Diện tích T01-C/D: $5,4 \times 2 = 10,8\text{m}^2$, chiều cao: 1,5 m tính từ bản đáy lên đỉnh bể Cao độ bản đáy +5,25m; Cao độ đỉnh bể +6,75m.
- Diện tích T02- C/D: $16,8 \times 2 = 33,6\text{m}^2$, chiều cao: 5,0 m tính từ bản đáy lên đỉnh bể Cao độ bản đáy +1,75m; Cao độ đỉnh bể +6,75m.
- Diện tích T03- C/D: $72 \times 2 = 144\text{m}^2$, chiều cao: 5,0 m tính từ bản đáy lên đỉnh bể Cao độ bản đáy +1,75m; Cao độ đỉnh bể +6,75m.
- Diện tích T04- F/G/H/I: $23 \times 4 = 92\text{m}^2$, chiều cao: 5,0 m tính từ bản đáy lên đỉnh bể Cao độ bản đáy +1,75m; Cao độ đỉnh bể +6,75m.
- Diện tích T04- J: $12,5\text{m}^2$, chiều cao: 1,0 m tính từ bản đáy lên đỉnh bể Cao độ bản đáy +1,75m; Cao độ đỉnh bể +2,75m.
- Diện tích T05- C/D: $4,06 \times 2 = 8,12\text{m}^2$, chiều cao: 2,4m tính từ bản đáy lên đỉnh bể Cao độ bản đáy +1,75m; Cao độ đỉnh bể +4,15m.
- Diện tích T06-B: 1265m^2 , chiều cao: 5,65m tính từ bản đáy lên đỉnh bể Cao độ bản đáy -3,90m; Cao độ nắp bể +1,75m.

b. Kết cấu:

- Kết cấu cột, dầm, sàn sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 M250.
- Kết cấu móng bê nằm trên nền tự nhiên.

- Bê tông lót: mác 150 đá 1x2cm, dày 70mm.
- Bê tông kết cấu móng, cột, dầm, sàn, vách: mác 250 đá 1x2cm.
- Cốt thép $\Phi < 10$ sử dụng loại AI có $R_s = 2250\text{kg/cm}^2$.
- Cốt thép $\Phi \geq 10$ sử dụng loại AIII có $R_s = 3650\text{kg/cm}^2$.

c. Vật liệu

- Sử dụng tấm mạch ngừng trong bê tông: watertop -cover CVV250.
- Thành trong bể quét 1 lớp lót Kova K-109 + 2 lớp phủ Epoxy Kova KL-5 chống thấm, chống ăn mòn.
- Thành ngoài bể trên mặt đất, quét 2 lớp Kova CT11A+ Xi măng hoàn thiện.
- Lan can bảo vệ SUS 304.

2.2. Sân phơi bùn – T08-B

a. Kiến trúc:

- Diện tích phủ bì: 140,06m², diện tích: 130,5m², chiều cao: 1,2m, cao độ bản đáy +0,00m, cao độ đỉnh bể +1,20m.
- Kích thước phủ bì công trình: 14,9 x 9,4m; Kích thước trong công trình: Dài x Rộng = 14,5 x 9m.

b. Kết cấu:

- Kết cấu cột, giằng sử dụng bê tông cốt thép đá 1x2 M250. Tường xây gạch.
- Kết cấu móng bê nằm trên nền tự nhiên.
- Bê tông lót: mác 150 đá 1x2cm, dày 70mm.
- Bê tông kết cấu móng, cột, dầm, sàn, vách: mác 250 đá 1x2 cm.
- Cốt thép $\Phi < 10$ sử dụng loại AI có $R_s = 2250\text{kg/cm}^2$.
- Cốt thép $\Phi \geq 10$ sử dụng loại AIII có $R_s = 3650\text{kg/cm}^2$.

c. Vật liệu

Thành trong và ngoài bể trát vữa xi măng, M75

2.3. Lối đi vận hành

a. Kiến trúc:

Diện tích: Khoảng 200m².

b. Kết cấu:

- Lối đi vận hành: Đất nền đầm chặt, $k=0,9$, trải lớp cấp phối đá dăm 0x4 dày 100mm đầm chặt, lớp cát đầm chặt dày 50 mm.

c. Vật liệu

Gạch con sâu tự chèn, kích thước 224x112x60.

IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế cơ sở; điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân hành nghề xây dựng.

- Dự án cơ bản tuân thủ các quy định pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế cơ sở theo quy định.

- Điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân hành nghề xây dựng:

+ Năng lực hoạt động của Tổ chức lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Cơ bản phù hợp với quy định hiện hành.

+ Năng lực đơn vị tư vấn khảo sát xây dựng: Cơ bản phù hợp với quy định hiện hành.

+ Năng lực hành nghề của cá nhân Tư vấn lập thiết kế: Các cá nhân tham gia chủ nhiệm dự án, chủ trì khảo sát, chủ trì thiết kế Dự án đầu tư xây dựng có đầy đủ các chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo quy định.

2. Sự phù hợp của thiết kế cơ sở với quy hoạch xây dựng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật về quy hoạch hoặc phương án tuyến công trình, vị trí công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

Hồ sơ thiết kế cơ sở Trạm xử lý nước số 1, mô đun 2 công suất 6.500 m³/13.000 m³/ngày.đêm, thuộc dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai, tỉnh Quảng Ninh được lập phù hợp Quy hoạch tổng mặt bằng xây dựng tỷ lệ 1/500 Trạm xử lý cấp nước số 1, mô đun 2 – công suất 6.500/13.000 m³/ngày.đêm được phê duyệt theo Quyết định số 53/QĐ-BQLKKT ngày 01/03/2022 của Ban quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh.

3. Sự phù hợp của dự án với chủ trương đầu tư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định hoặc chấp thuận; với chương trình, kế hoạch thực hiện, các yêu cầu khác của dự án theo quy định của pháp luật có liên quan (nếu có).

Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi Trạm xử lý nước số 1, mô đun 2 công suất 6.500 m³/13.000 m³/ngày.đêm, thuộc dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai, tỉnh Quảng Ninh được lập phù hợp với chủ trương đầu tư Dự án xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp sông Khoai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh được phê duyệt tại Quyết định số 352/QĐ-TTg ngày 29/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Khả năng kết nối hạ tầng kỹ thuật khu vực; khả năng đáp ứng hạ tầng kỹ thuật và việc phân giao trách nhiệm quản lý các công trình theo quy định của pháp luật có liên quan đối với dự án đầu tư xây dựng khu đô thị.

Trạm xử lý nước số 1, mô đun 2 công suất 6.500 m³/13.000 m³/ngày.đêm, thuộc dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai, tỉnh Quảng Ninh cơ bản đáp ứng kết nối với mô đun 1 và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật thuộc dự án đã được thẩm định.

5. Sự phù hợp của giải pháp thiết kế cơ sở về bảo đảm an toàn xây dựng; việc thực hiện các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường.

- Theo Báo cáo thẩm tra số 255A/2021/BCTTr ngày 15/3/2022 của Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng tổng hợp - NAGECCO về Thẩm tra hồ sơ thiết kế cơ sở Trạm xử lý nước số 1, mô đun 2 công suất 6.500 m³/13.000 m³/ngày.đêm, thuộc dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai: Công trình được xây dựng độc lập trên khu đất có các khoảng lùi phù hợp, tiếp giáp với đường giao thông thuận lợi triển khai thi công; Giải pháp thiết kế kết cấu phần ngầm công trình hợp lý, phù hợp kết quả khảo sát địa chất, phù hợp tải trọng công trình; Giải thiết kế phần thân công trình hợp lý về mặt kỹ thuật. Kích thước, tiết diện các cấu kiện lựa chọn hợp lý.

- Quy định về bảo vệ môi trường: Hạng mục công trình Trạm xử lý nước số 1, mô đun 2 công suất 6.500 m³/13.000 m³/ngày.đêm, thuộc dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai, tỉnh Quảng Ninh đã được phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án tại Quyết định số 3487/QĐ-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Quy định về phòng, chống cháy, nổ: Hạng mục công trình Trạm xử lý nước số 1, mô đun 2 công suất 6.500 m³/13.000 m³/ngày.đêm thuộc dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai, tỉnh Quảng Ninh đã có Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 1862/TD-PCCC-P4 của cục Cảnh sát PCCC và CNCH - Bộ Công an cấp ngày 30/08/2019.

6. Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và áp dụng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

Hồ sơ thiết kế cơ sở cơ bản tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng.

V. KẾT LUẬN

1. Báo cáo nghiên cứu khả thi Trạm xử lý nước số 1, mô đun 2 công suất 6.500 m³/13.000 m³/ngày.đêm, thuộc dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai, tỉnh Quảng Ninh cơ bản đủ điều kiện để trình phê duyệt và triển khai bước tiếp theo.

Việc thẩm định phần công nghệ của trạm xử lý nước do người quyết định đầu tư quyết định và thực hiện theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ, Điều 16 và Điều 17 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

2. Đề nghị Chủ đầu tư lưu ý nội dung sau:

- Đề nghị thống nhất tên của hạng mục trình thẩm định này theo các quyết định phê duyệt quy hoạch xây dựng là “Trạm xử lý nước sạch số 1”.

- Việc thiết kế Trạm xử lý nước số 1, mô đun 2 công suất 6.500 m³/13.000 m³/ngày.đêm, cần tuân thủ ranh giới, mốc giới phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt; đảm bảo việc khớp nối, đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật mới phần mô đun 1 và bên ngoài ranh giới của Trạm xử lý nước số 1.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm tuân thủ các quy định về đầu tư xây dựng, môi trường, phòng cháy chữa cháy theo quy định của pháp luật. Thi công xây dựng và sử dụng công trình phải có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác trong việc cung cấp tài liệu, dữ liệu sử dụng và các nội dung trong hồ sơ, báo cáo trình thẩm định này.

Trên đây là thông báo của Cục Hạ tầng kỹ thuật - Bộ Xây dựng về kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi Trạm xử lý nước số 1, mô đun 2 công suất 6.500 m³/13.000 m³/ngày.đêm, thuộc dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Sông Khoai, tỉnh Quảng Ninh. Đề nghị Chủ đầu tư nghiên cứu thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ninh (đ/b);
- Lưu VT, QLHT.



Mai Thị Liên Hương